

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng đường
giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Sơn La từ năm 2013 đến năm 2014**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật xây dựng; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Điều 10, Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 32/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Sơn La năm 2013;

Xét Tờ trình số: 22/TTr-UBND ngày 22/02/2013 của UBND tỉnh về việc quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La từ năm 2013 đến năm 2014; Báo cáo thẩm tra số 204/BC-HĐND ngày 11/3/2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; Tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị Đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La từ năm 2013 đến năm 2014, với các nội dung sau:

I- MỤC TIÊU

1. Huy động các nguồn lực: Ngân sách nhà nước; đóng góp tự nguyện của nhân dân; hỗ trợ, đóng góp của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố. Phân đấu trong 02 năm (2013 - 2014) cơ bản hoàn thành cứng hoá đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Thực hiện tốt chủ trương: Nhân dân là chủ thể trong triển khai thực hiện chương trình, nhà nước hỗ trợ và phương châm: *Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra*, với mục tiêu bản, tiểu khu, tổ dân phố có công trình, người dân có

việc làm và tăng thu nhập, có công trình phục vụ trực tiếp đời sống và sản xuất của nhân dân, đảm bảo hiệu quả toàn diện về kinh tế - xã hội và môi trường.

3. Thông qua thực hiện chương trình góp phần đầu tư hạ tầng tại các bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn, nâng cao đời sống nhân dân. Đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp địa phương phát triển sản xuất kinh doanh, tăng thu cho ngân sách tỉnh, tiết kiệm vốn đầu tư.

II- PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

Quy định này áp dụng đối với đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La (ngoài các xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới được hỗ trợ theo Nghị quyết 40/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012 của HĐND Tỉnh).

III- NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ 100% vật liệu bằng xi măng lò quay Sơn La và sắt thép từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên dự toán từng công trình theo định mức thiết kế để xây dựng đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Hỗ trợ kinh phí cho công tác khảo sát, thiết kế, quản lý và giám sát: 02% trên tổng dự toán chi phí xây dựng công trình.

IV- NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ

Cân đối ngân sách địa phương hàng năm (2 năm 2013, 2014 khoảng 50 tỷ đồng) từ nguồn sự nghiệp kinh tế; tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi; từ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất để thực hiện đầu tư xây dựng đường giao thông nội bản, tiểu khu, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

V- HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC TỪ NHÂN DÂN, DOANH NGHIỆP

1. Tuyên truyền vận động, huy động sự đóng góp tự nguyện của nhân dân

- Tự nguyện hiến đất, đổi đất để xây dựng công trình.
- Tự nguyện giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình.
- Đóng góp **tiền**; vật tư, vật liệu tại chỗ (*Đá, cát, sỏi...*) để xây dựng công trình.
- Đóng góp ngày công lao động xây dựng và giám sát công trình.

2. Vận động ủng hộ, đóng góp của các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và huy động các nguồn hợp pháp khác

a. Hỗ trợ, đóng góp thông qua giá bán vật liệu xây dựng thấp hơn giá thị trường và cam kết cung cấp vật liệu đạt tiêu chuẩn, chất lượng hoặc hỗ trợ trực tiếp bằng vật liệu, máy thi công để xây dựng công trình.

b. Ủng hộ, đóng góp, tài trợ, viện trợ về vốn, vật tư, vật liệu để xây dựng công trình.

Điều 2. Cơ chế quản lý đầu tư xây dựng

Căn cứ Nghị quyết HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành hướng dẫn chi tiết cơ chế quản lý đầu tư xây dựng:

1. Lập kế hoạch đầu tư, xây dựng thiết kế mẫu, định mức đầu tư xây dựng cho từng loại công trình.

2. Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình.

3. Quản lý cấp phát, thanh quyết toán nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ.

4. Quản lý cấp phát, sử dụng vật liệu, vốn được các tổ chức, cá nhân ủng hộ, đóng góp.

5. Hướng dẫn chi tiết nội dung hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý và giám sát.

Điều 3. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày kỳ họp chuyên đề lần thứ 2, HĐND tỉnh Sơn La khoá XIII thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. UBND Tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với HĐND tỉnh.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện.

Nghị quyết đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XIII, kỳ họp chuyên đề lần thứ 2 thông qua ngày 14/3/2013./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- UB Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng;
- Ban Công tác Đại biểu của UBTW Quốc hội;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể;
- TT Huyện uỷ, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lãnh đạo, chuyên viên: VP Tỉnh uỷ, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo, Chi cục Văn thư lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, HP 01 (450b).

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hoàng Văn Chất